

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức đang công tác trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện).

2. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là viên chức).

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (sau đây gọi tắt là Đại biểu HĐND các cấp).

II. YÊU CẦU

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

- Đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ được giao; ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu và quy hoạch sử dụng lâu dài.

- Tập trung đào tạo chuyên sâu sau đại học những ngành thuộc lĩnh vực thế mạnh của tỉnh để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần phát triển

kinh tế - xã hội; tăng cường bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh và yêu cầu của vị trí việc làm.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nữ, người dân tộc thiểu số; cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tham gia học tập.

- Tăng cường trách nhiệm và tạo điều kiện cho người đứng đầu cơ quan quản lý, người đứng đầu đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và bản thân cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của địa phương.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm thực tiễn để nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước; chủ động nghiên cứu kinh nghiệm tiên tiến của các nước, áp dụng phù hợp vào thực tiễn của địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự phát triển của địa phương và hội nhập quốc tế.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định về đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh, tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập và tự học để không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

b) Tổ chức hệ thống quản lý và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gọn nhẹ, khoa học, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạt động thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, đảm bảo đến năm 2025 đạt chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Đối với cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện:

+ Tiếp tục bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định về trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng-an ninh, tin học, ngoại ngữ. Tiếp tục bảo đảm 100% cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

+ Bảo đảm hàng năm có ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

+ Bảo đảm đến năm 2025, 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; ít nhất 95% công chức cấp xã có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm.

+ Hàng năm, có ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

+ Đến năm 2025, có 100% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác.

+ Bảo đảm ít nhất trong thời gian 02 năm những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động 01 lần.

- Đối với viên chức:

+ Đến năm 2025, 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;

+ Đến năm 2025, 100% viên chức lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi được bổ nhiệm;

+ Hàng năm ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; được bồi dưỡng cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành;

- Đối với đại biểu HĐND các cấp:

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho 100% đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Bảo đảm mỗi đại biểu được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

IV. NỘI DUNG

1. Về đào tạo

a) Tiếp tục đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học cho cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng chuẩn quy định và điều kiện phát triển của từng địa phương.

b) Đào tạo trình độ đại học cho cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện trong trường hợp cơ quan, đơn vị tổ chức, sắp xếp lại mà không thể bố trí được công việc phù hợp chuyên môn đã được đào tạo trước đó.

c) Đào tạo sau đại học những ngành lĩnh vực thế mạnh của tỉnh cho cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện, đảm bảo phù hợp vị trí việc làm, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và quy hoạch cán bộ.

d) Khuyến khích viên chức tự học trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Về bồi dưỡng

a) Lý luận chính trị

- Bồi dưỡng lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức danh công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

- Thường xuyên cập nhật nội dung các văn kiện, nghị quyết, đường lối của Đảng, cập nhật nâng cao trình độ lý luận chính trị theo quy định.

b) Kiến thức quản lý nhà nước

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Cập nhật kiến thức pháp luật, văn hóa công sở, nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh theo các chương trình quy định cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thường xuyên cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế.

e) Bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quy định; tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

a) Không ngừng nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là giải pháp hàng đầu góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phù hợp với điều kiện thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Đảng, Nhà nước.

b) Quán triệt và học tập tư tưởng Hồ Chí Minh: “học để làm việc”, “làm việc gì thì học để làm việc ấy cho tốt”.

c) Đề cao tinh thần học và tự học; tăng cường nhận thức về trách nhiệm học tập suốt đời, không ngừng nâng cao năng lực làm việc, năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tạo điều kiện và hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp và kinh nghiệm làm việc để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

d) Tạo điều kiện cho tất cả các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực đều được tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng; cán bộ, công chức, viên chức được lựa chọn những chương trình bồi dưỡng cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng phù hợp với công việc, vị trí việc làm đang đảm nhận.

2. Cập nhật, bổ sung quy chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đảm bảo phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức, hội nhập quốc tế và quy định của cấp trên (nếu có). Gắn đào tạo với sử dụng, vị trí việc làm và quy hoạch cán bộ.

3. Tiếp tục thực hiện và hoàn chỉnh quy định về hỗ trợ đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực trình độ sau đại học của tỉnh.

4. Sắp xếp, nâng cao năng lực, chất lượng hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

a) Sắp xếp các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo hướng tinh gọn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô, hình thức đào tạo, bồi dưỡng.

Khuyến khích các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngoài công lập có đủ năng lực tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Xây dựng đội ngũ giảng viên:

- Giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phải có trình độ chuyên môn phù hợp, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động thực tiễn quản lý và có năng lực sư phạm.

- Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phải xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; giảng viên thỉnh giảng đảm nhiệm 50% thời lượng của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng mà cơ sở thực hiện.

- Có kế hoạch thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực, trình độ và phương pháp sư phạm cho giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện quy chế quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy, cập nhật kiến thức, trang bị kỹ năng, phương pháp và trao đổi kinh nghiệm quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh thực hiện đảm bảo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

c) Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm các điều kiện dạy và học có chất lượng.

5. Biên soạn mới, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng

Trên cơ sở quy định và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các bộ ngành liên quan theo thẩm quyền, tổ chức rà soát lại, đánh giá chất lượng các chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức cấp xã để tiến hành cập nhật, biên soạn lại (nếu cần thiết) nhằm đảm bảo tính khoa học, tính ứng dụng và tính thực tế của chương trình. Hạn chế tối thiểu sự trùng lặp về nội dung. Khuyến khích các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng biên soạn các chương trình bồi dưỡng ngắn ngày, bồi dưỡng chuyên đề phát sinh để cập nhật kiến thức, kỹ năng theo nhu cầu của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng “cầm tay chỉ việc”.

6. Nâng cao năng lực quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng

a) Quán triệt nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng và phương pháp quản lý cho công chức, viên chức tham mưu quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh.

7. Quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các tiêu chí đã được ban hành; đánh giá hiệu quả đào tạo thông qua đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, qua điều tra, khảo sát.

8. Hợp tác quốc tế

a) Tăng cường tranh thủ sự hợp tác với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài tham gia giảng dạy các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, đặc biệt đối với các khóa cập nhật kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm nâng cao năng lực hội nhập.

b) Tranh thủ cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Chương trình, Đề án của các Bộ, ngành, Trung ương, học bổng của nước ngoài đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức quản lý ở nước ngoài trên tất cả các lĩnh vực về cán bộ, công chức, viên chức vận dụng hiệu quả trong công tác tại địa phương.

9. Hình thức bồi dưỡng

Áp dụng các hình thức bồi dưỡng: Tập trung, bán tập trung, vừa làm vừa học, bồi dưỡng từ xa, bồi dưỡng trực tuyến phù hợp với mục tiêu, chương trình, nội dung bồi dưỡng.

10. Chính sách tài chính

a) Bố trí kinh phí để thực hiện đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra.

b) Thu hút và đa dạng hóa nguồn kinh phí cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng như: viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân hợp pháp trong và ngoài nước; kinh phí từ các chương trình, kinh phí của cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng và kinh phí của cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập.

c) Nghiên cứu đổi mới cơ chế phân bổ và quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật; bảo đảm sự chủ động của cơ quan quản lý và đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

VI. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

(theo phụ lục kèm theo quyết định này)

2. Kinh phí

Thực hiện theo Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

a) Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ngân sách nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, của cán bộ, công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

b) Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập, của viên chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, Ban ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a) Chủ động tổ chức thực hiện hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan nêu tại khoản IV, khoản V và nhiệm vụ cụ thể được phân công kèm theo Quyết định này.

b) Rà soát tiêu chuẩn, trình độ, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, của các đơn vị hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hoặc thuộc phạm vi quản lý (nếu có) để xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2021-2025 đối với cán bộ, công chức, viên chức của ngành, địa phương theo mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch này; trong đó phải đảm bảo ít nhất bằng chỉ tiêu chung của tỉnh. Sau khi xây dựng xong, gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, phối hợp thực hiện.

c) Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể hàng năm (ưu tiên đào tạo theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh, vị trí việc làm đang đảm nhận và theo quy hoạch) và gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31/8 cho năm sau liền kề để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

d) Cân đối kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hợp lý từ nguồn kinh phí được phân cấp theo thẩm quyền quản lý và sử dụng (nếu có).

2. Sở Nội vụ

a) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả Kế hoạch này. Tham mưu cho UBND tỉnh sơ kết sau 03 năm, tổng kết sau 05 năm thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Tổ chức rà soát, đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thông qua khung và các tiêu chí đánh giá theo quy định hiện hành. Căn cứ kết quả rà soát, hướng dẫn thực hiện hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác.

c) Trên cơ sở nhu cầu của các cơ quan, đơn vị và tình hình thực tế, hàng năm tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể đối với cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở phù hợp với khả năng chi ngân sách và tình hình, nhu cầu thực tế; trong đó, lồng ghép kế hoạch, chỉ tiêu thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo các Chương trình, Kế hoạch, Đề án theo mục tiêu của Trung ương, địa phương (trong trường hợp không nhất thiết phải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện riêng như: đào tạo, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về hội nhập quốc tế, công tác chuyên trách về công nghệ thông tin...)

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp, thống nhất với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương và hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

b) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động sử dụng kinh phí để đẩy mạnh thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn tài chính của đơn vị, trường hợp cần thiết, kịp thời đề xuất, tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, thống nhất phương pháp hỗ trợ.

4. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

a) Chủ động nghiên cứu, biên soạn, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp theo thẩm quyền được giao để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở phù hợp quy định của pháp luật.

Tiếp tục rà soát để kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện, bổ sung đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trên cơ sở cập nhật, chuẩn hóa nội dung phù hợp với tình hình thực tế - đặc biệt là chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và quản lý nhà nước, tránh trùng lặp về nội dung.

b) Xây dựng đội ngũ giảng viên có năng lực, cơ cấu hợp lý; tăng cường sử dụng và xác định việc xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

c) Chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ để tăng cường hiện đại hóa cơ sở, đảm bảo phù hợp với nhu cầu, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong thời gian tới.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Chủ tịch, các P. CT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để phối hợp);
- Vụ ĐTBDCBCC-Bộ Nội vụ;
- Sở Nội vụ;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Các CQ Đảng, ĐT;
- Các huyện, TX, TP;
- Lưu: TH, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC

Lộ trình, phân công trách nhiệm và đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Cơ quan, đơn vị phối hợp tham mưu, thực hiện	Các hoạt động, sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và CB, CC, VC trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng				
1.1	Tổ chức phổ biến, quán triệt trách nhiệm, nâng cao nhận thức, mục đích, ý nghĩa về công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC đối với người đứng đầu và CB, CC, VC thuộc cơ quan, đơn vị	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Các cơ quan truyền thông	Các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, chương trình phát thanh, huyền hình	02 lần/năm
1.2	Xây dựng: a) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2021-2025 đối với cán bộ, công chức, viên chức của ngành, địa phương (gửi Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp) b) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm (gửi Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh)	Các Sở, Ban ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định, Kế hoạch của Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	a) Trước 31/3/2021 b) Trước 31/8 hàng năm cho kế hoạch năm sau liền kề
2	Đẩy mạnh thực hiện gắn liền giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, giữa đào tạo, bồi dưỡng với sử dụng CB, CC, VC				
2.1	Việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng phải dựa vào quy hoạch cán bộ; Chú trọng công tác bố trí sử dụng sau khi được đào tạo	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Quy hoạch, Kế hoạch	Thường xuyên
2.2	Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ để đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC qua thực tiễn	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh (theo phân cấp)	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Quy hoạch, Kế hoạch	Theo kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị
2.3	Nâng cao chất lượng đánh giá CB, CC, VC làm tiền đề cho quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Văn bản hướng dẫn, quyết định của cấp có thẩm quyền	Theo định kỳ đánh giá CB, CC, VC hàng năm

		tỉnh			
3	Sắp xếp, nâng cao năng lực, chất lượng hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC				
	<p>Xây dựng đội ngũ giảng viên:</p> <p>a) Đảm bảo giảng viên có trình độ chuyên môn phù hợp, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động thực tiễn quản lý và có năng lực sư phạm</p> <p>b) Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao trình độ, kiến thức và phương pháp, năng lực sư phạm cho giảng viên</p> <p>c) Xây dựng và duy trì đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; đảm bảo có 50% thời lượng của các chương trình giảng dạy do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thực hiện phải do giảng viên thỉnh giảng đảm nhiệm</p> <p>d) Thực hiện quy chế quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy</p>	Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC của tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của cấp có thẩm quyền	<p>a) Năm 2021</p> <p>b) Theo Kế hoạch của HV hành chính QG, HV chính trị QG và Kế hoạch của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng</p> <p>c) Năm 2021</p> <p>d) Thường xuyên</p>
4	<p>Biên soạn, cập nhật, nâng cao chất lượng chương trình bồi dưỡng CB, CC, VC:</p> <p>Chủ động nghiên cứu, biên soạn, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp theo quy định và thẩm quyền được giao; Rà soát đề kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện, bổ sung đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC</p>	Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC của tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Trong giai đoạn thực hiện kế hoạch
5	Nâng cao năng lực quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC				
5.1	Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể đối với CB, CC, VC hàng năm	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tài chính, các Sở, Ban ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Hàng năm, sau khi có kết luận của Ban Chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh

5.2	Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các Sở, ban hành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị	Hàng năm
5.3	Cân đối hợp lý kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC từ nguồn kinh phí được phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng; phối hợp với các cơ quan có liên quan huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước để tăng cường thực hiện	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan		Thường xuyên trong năm
5.4	Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật	Sở Tài chính	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính	Thường xuyên trong năm
5.5	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng và tổ chức sơ kết sau 3 năm và tổng kết sau 5 năm thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC giai đoạn 2021-2025	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Văn bản của Sở Nội vụ, văn bản chỉ đạo và báo cáo của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm và định kỳ theo quy định
5.6	Tổ chức rà soát, đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC thông qua khung và các tiêu chí đánh giá theo quy định hiện hành	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Báo cáo của Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị	Trong quý IV hàng năm
6	Đẩy mạnh hợp tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC: - Đẩy mạnh thực hiện liên kết với các trường đại học có quan hệ hợp tác với tỉnh và các đơn vị thuộc Bộ ngành, Trung ương để đào tạo sau đại học trong, ngoài nước, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng công tác đối với CB, CC, VC.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các Sở, Ban ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Văn bản triển khai của Sở Nội vụ; Văn bản chỉ đạo và Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo kế hoạch hàng năm

	- Tăng cường phối hợp thông qua các Chương trình, Đề án của Bộ ngành, TW và các tổ chức hợp tác quốc tế, tạo điều kiện cho CB, CC, VC tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản lý, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài				
7	Chính sách tài chính				
7.1	Đảm bảo kinh phí (từ nguồn ngân sách và các nguồn khác) để đạt được mục tiêu và triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các giải pháp của Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC giai đoạn 2021-2025	Sở Tài chính	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Văn bản của Sở Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh	Theo kế hoạch chi ngân sách hàng năm
7.2	Nghiên cứu đổi mới cơ chế phân bổ và quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật; đảm bảo sự chủ động của cơ quan quản lý và đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và hiệu quả trong sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng	Sở Tài chính	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp của tỉnh	Văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính và Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo quy định, hướng dẫn của Bộ ngành có liên quan
8	Điều chỉnh, bổ sung chế độ chính sách phù hợp với tình hình thực tế đối với CB, CC, VC được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; đặc biệt là chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực trình độ cao	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Các Sở, Ban ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2021
9	Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Các Sở, Ban ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo đánh giá của UBND tỉnh	Sơ kết trong năm 2023 và tổng kết trong quý IV/2025

-----//-----